

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2020/KDTM-ST

Ngày: 24/9/2020

V/v: Tranh chấp hợp đồng
mua bán điện.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ma Văn Nhất

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Ninh Thị Tuyết Mai

2/ Bà Nguyễn Thị Mây

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Thế Chung, Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Trương Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 12/2020/TLST-KT Ngày 17 tháng 01 năm 2020 về việc “Tranh chấp Hợp đồng mua bán điện” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 567/2020/QĐST- KDTM ngày 14 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 723/2020/QĐST – KDTM ngày 04 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

***Nguyên đơn: Tổng công ty Điện lực T .**

Trụ sở: A, Tôn Đức T, phường B, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc B, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Thanh N, chức vụ: Phó Giám đốc công ty Điện lực An P.

(Theo giấy uỷ quyền số 3274/UQ-EVNHCMM ngày 15/7/2019 của Tổng giám đốc công ty Điện lực T).

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Văn T, chức vụ: Đội phó đội quản lý tổng hợp 1 – Công ty điện lực A.

(Theo giấy uỷ quyền số 3069/UQ – PCAPĐ ngày 15/7/2019 của giám đốc công ty điện lực An P).

(Có mặt).

*Bị đơn: **Hộ kinh doanh Nguyễn Văn P**

Địa chỉ kinh doanh: A, tổ 78, khu phố 7, phường T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1987

Địa chỉ: A, Nguyễn Thị T, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh
(Vắng mặt).

NHẬN THẤY:

*Trong đơn khởi kiện ngày 03/12/2019 và bản tự khai ngày 19/5/2020, các biên bản hòa giải, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Tổng Công ty Điện Lực T có ký hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích dịch vụ số 19/0005855 ngày 03/01/2019 với ông Nguyễn Văn P là chủ Hộ kinh doanh Nguyễn Văn P, Mã khách hàng PE160 003 22403. Trong quá trình sử dụng điện phát sinh 02 khoản nợ tiền điện với tổng số tiền **15.690.096** đồng

Tổng Công ty Điện Lực T nhiều lần liên hệ với bị đơn và yêu cầu bị đơn thanh toán nhưng bị đơn cố tình không thanh toán số tiền nêu trên.

Nay đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu: Buộc ông Nguyễn Văn P là chủ Hộ kinh doanh Nguyễn Văn P phải thực hiện nghĩa vụ trả cho Nguyên đơn số tiền là 15.690.096 đồng và lãi suất chậm thanh toán từ ngày quá hạn thanh toán đến khi có quyết định của tòa án.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có mặt và giữ nguyên các ý kiến, yêu cầu như đã trình bày trước đây và yêu cầu bị đơn thanh toán tiền lãi cho nguyên đơn tính từ ngày làm đơn khởi kiện cho đến ngày xét xử (ngày 24/9/2020) với lãi suất là 9%/năm theo quy định của Ngân hàng nhà nước.

Ông Nguyễn Văn P là chủ Hộ kinh doanh Nguyễn Văn P có bản tự khai gửi Tòa án nhân dân Quận 12, nội dung trình bày: Đúng là tôi còn nợ tiền điện 15.690.096 đồng đối với công ty điện lực An Phú Đông. Hiện nay tôi đang khó khăn, tôi cam kết đóng số tiền trên trong thời gian sớm nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung: Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1/ Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Các đương sự tranh chấp với nhau về việc thanh toán tiền điện trong hợp đồng do hai bên xác lập. Đây là quan hệ pháp luật “Tranh chấp hợp đồng mua bán điện”, bị đơn có địa chỉ kinh doanh tại Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Nên căn cứ vào các Điều 29, 33, 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Về thủ tục giải quyết: Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt văn bản tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt đến lần thứ 2 không lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại các Điều 199, 202 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

3/ Về các yêu cầu của đương sự:

Căn cứ vào lời khai của các đương sự; căn cứ vào các giấy tờ, tài liệu do các đương sự cung cấp và Tòa án thu thập được có đủ cơ sở để xác định:

Tổng Công ty Điện Lực T có ký hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích dịch vụ số 19/0005855 ngày 03/01/2019 với Hộ kinh doanh Nguyễn Văn P, đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Văn P. Mã khách hàng PE160 003 22403. Trong quá trình sử dụng điện phát sinh 02 khoản nợ tiền điện với tổng số tiền 15.690.096 đồng. Theo hợp đồng này công ty điện lực T có trách nhiệm cung cấp điện cho Hộ kinh doanh Nguyễn Văn P. Hình thức thanh toán là trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của bên bán điện, bên mua điện phải thanh toán đủ số tiền như hóa đơn đã phát hành. Nếu quá thời hạn mà chưa thanh toán bên mua điện phải trả thêm cả tiền lãi của khoản tiền chậm trả cho bên bán điện. Tiền lãi được tính bằng số tiền chậm trả nhân với mức lãi suất cho vay của ngân hàng bên bán điện có tài khoản ghi trong hợp đồng này tại thời điểm thanh toán nhân với số ngày chậm trả, tính từ ngày phải thanh toán đến ngày bên mua điện thanh toán. Ông Nguyễn Văn P là chủ Hộ kinh doanh Nguyễn Văn P đã không thanh toán cho nguyên đơn tiền điện của 2 tháng là 02 khoản nợ tiền điện với tổng số tiền 15.690.096 đồng. Vì vậy nguyên đơn yêu cầu ông Nguyễn Văn P là chủ Hộ kinh doanh Nguyễn Văn P phải thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền nợ tiền điện hai tháng là 15.690.096 đồng và lãi suất chậm thanh toán tính từ kỳ thanh toán quá hạn cho đến ngày xét xử (ngày 24/9/2020) với lãi suất là 9%/năm theo quy định của Ngân hàng nhà nước.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Giữa nguyên đơn và ông Nguyễn Văn P là chủ Hộ kinh doanh Nguyễn Văn P có ký kết với nhau về việc bị đơn mua điện của nguyên đơn theo Hợp đồng mua bán điện số 19/0005855 ngày 03/01/2019 và hai bên có thỏa thuận trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận thông báo thanh toán của bên bán điện, bên mua điện có

trách nhiệm thanh toán đầy đủ số tiền theo hóa đơn đã phát hành. Quá thời hạn trên mà chưa thanh toán, Bên mua điện phải trả thêm tiền lãi của khoản tiền chậm trả cho bên bán điện. Tiền lãi được tính bằng số tiền chậm trả nhân với lãi suất cho vay của Ngân hàng. Do đó việc ông Nguyễn Văn P là chủ Hộ kinh doanh Nguyễn Văn P nợ tiền điện hai tháng của nguyên đơn là 15.690.096 đồng và lãi suất chậm thanh toán như yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ông Nguyễn Văn P là chủ Hộ kinh doanh Nguyễn Văn P phải thanh toán tiền lãi cho nguyên đơn như sau:

Đối với số tiền nợ của 2 tháng là 15.690.096 đồng x 10,6 tháng (03/12/2019 đến 24/9/2020 = 10 tháng 21 ngày) x 0,75%/tháng = 1.247.362 đồng.

Tổng cả gốc và lãi là: 16.937.458 đồng.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ bị đơn lên làm việc để bảo vệ quyền và nghĩa vụ hợp pháp của mình. Ông Nguyễn Văn P là chủ Hộ kinh doanh Nguyễn Văn P có bản tự khai, nội dung trình bày là còn nợ tiền điện 15.690.096 đồng, hiện nay đang khó khăn, có cam kết đóng số tiền trên trong thời gian sớm nhất. Tuy nhiên, bị đơn không thực hiện như đã cam kết. Do ông Nguyễn Văn P là chủ Hộ kinh doanh Nguyễn Văn P không thanh toán hết số tiền đã mua điện của nguyên đơn nên yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở.

Số tiền ông Nguyễn Văn P là chủ Hộ kinh doanh Nguyễn Văn P phải thanh toán cho nguyên đơn là 16.937.458 đồng ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3/ Về án phí:

Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên ông Nguyễn Văn P là chủ Hộ kinh doanh Nguyễn Văn P phải chịu án phí sơ thẩm đối với vụ án về tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại là 3.000.000 (ba triệu) đồng.

Hoàn trả cho nguyên đơn toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp khi khởi kiện là 3.000.000 (ba triệu) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0108357 ngày 17/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 24, 50, 306 của Luật Thương mại năm 2005;

Căn cứ vào Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các Điều 2, 6, 7, 9, 30 Luật Thi hành án dân sự;

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

1/ Buộc ông Nguyễn Văn P là chủ Hộ kinh doanh Nguyễn Văn P phải trả cho Tổng công ty Điện lực T toàn bộ số tiền phát sinh từ hợp đồng mua bán điện là 16.937.458 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Việc giao nhận tiền do các bên tự nguyện thực hiện hoặc thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa giao trả hết số tiền nêu trên, thì hàng tháng bị đơn còn phải trả thêm cho nguyên đơn số tiền lãi theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả. Thời điểm tính lãi sẽ được tính từ ngày 25/9/2020 cho đến ngày bị đơn thanh toán xong.

2/ Về án phí:

Buộc ông Nguyễn Văn P là chủ Hộ kinh doanh Nguyễn Văn P phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 3.000.000 (ba triệu) đồng.

Hoàn trả cho nguyên đơn toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp khi khởi kiện là 3.000.000 (ba triệu) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0108357 ngày 17/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án:

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4/ Quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm ngày) kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TANDTPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 12;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ma Văn Nhất